

Số: /2024/QĐ-UBND Đồng Tháp, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi tiết việc sử dụng một phần diện tích đất nông nghiệp
để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
Căn cứ Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc sử dụng một phần diện tích đất nông nghiệp
để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại
khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 trên
địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan có chức năng quản lý đất đai, xây dựng, tài chính, nông nghiệp
và phát triển nông thôn, kế hoạch và đầu tư.
- Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Trung tâm Phát triển quỹ đất Tỉnh, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ
đất cấp huyện.
- Người sử dụng đất nông nghiệp có nhu cầu xây dựng công trình phục vụ
trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai
năm 2024 và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

Điều 3. Diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp

1. Diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa:

a) Người sử dụng đất trồng lúa được sử dụng không quá 0,1% diện tích của thửa đất hoặc khu đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không quá 1.500m².

b) Việc xây dựng công trình trên đất trồng lúa phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp phải đảm bảo tuân thủ các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

2. Diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất nông nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai (trừ đất trồng lúa):

a) Người sử dụng đất nông nghiệp được sử dụng không quá 0,7% diện tích của thửa đất hoặc khu đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng không quá 1.000m².

b) Công trình được xây dựng 01 tầng, không được xây dựng tầng hầm; xây dựng bằng vật liệu lắp ghép đơn giản, dễ tháo dỡ; không sử dụng vào mục đích để ở.

3. Vị trí xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp không làm ảnh hưởng đến công trình thủy lợi, công trình đê điều, giao thông nội đồng, diện tích đất sản xuất nông nghiệp liền kề.

4. Mục đích sử dụng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp được xây dựng chỉ phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 4 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và khoản 6 Điều 3 Nghị định 112/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 12 năm 2024.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm Phát triển quỹ đất Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chấp thuận về vị trí, quy mô xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp; kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Tỉnh nếu để xảy ra tình trạng xây dựng công trình vi phạm quy định pháp luật trên đất thuộc địa bàn quản lý.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, giám sát thực tế đối với việc xây dựng công trình trên đất nông nghiệp. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc các cơ quan, đơn vị, tổ chức phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *M*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Các Bộ: TNMT; NNPTNT;
- Vụ pháp chế - Bộ TNTM;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT/TU (báo cáo);
- TT/HĐND Tỉnh (báo cáo);
- BCSĐ/UBND Tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo Tỉnh;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/KT(NTB).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phước Thiện